TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 361/2024/HS-ST
Ngày: 31-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn; Bà Ngô Thị Thúy Hảo.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thu H – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 340/2024/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 389/2024/QĐXX–HS ngày 17 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1988, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số F đường P, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Cha Nguyễn N, sinh năm 1960 và mẹ Cao Thị H1, sinh năm: 1961; bị cáo là con út trong gia đình có ba anh chị em.

Tiền án: 01 – Ngày 04-11-2022, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên phạt Nguyễn Ngọc T 02 (Hai) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 300/2022/HS-ST). Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 20-4-2024, đã đóng án phí hình sự.

Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 27-6-2024, hiện đang bị tam giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2021 và có tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20-4-2024, do không có việc làm lại muốn có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài nên vào sáng ngày 26-6-2024, Nguyễn Ngọc T đi đến khu vực ngã tư B, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mua 01 gói ma túy đá từ một

người phụ nữ tên "Bé B" (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Mục đích để sử dụng và có ai mua thì sẽ bán lại. Sau đó, T cất giấu số ma túy trên vào trong túi quần và về nhà. Đến tối khuya ngày 26-6-2024, có người tên B1 (không rõ nhân thân lai lịch) liên hệ với T qua ứng dụng zalo hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá, T đồng ý bán ma túy cho người này với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 27-6-2024, T đến trước địa chỉ số A V, Phường B, thành phố V, mang theo một gói nylon dạng túi zip màu đen bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (M), đang đứng đợi B1 đến để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, phối hợp cùng Công an P thành phố V phát hiện bắt quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Bản kết luận giám định số 435/KL-KTHS-MT ngày 03-7-2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: 01 (Một) gói nylon bên trong chứa chất kết tinh không màu, có khối lượng 0,3564 gam, là ma túy, loại Methaphetamine (Bút lục điều tra số: 30)

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (Bút lục điều tra từ số 46 đến số E). Lời khai của T phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Văn H2 (sinh năm:1992; trú tại: số A V, phường B, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) (bút lục điều tra 56), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 15) và phù hợp với tài liệu chứng cứ mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V thu thập được.

* Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Phạm tội thuộc trường hợp " Tái phạm".

- Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã thu giữ:

- 01 (một) gói nylon dạng túi zip màu đen bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt. Qua giám định có khối lượng là có khối lượng 0,3564 gam, là ma túy, loại Methaphetamine, sau giám định hoàn lại một phong bì niêm phong số 435 ngày 03/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B.

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh, số IMEI: 861394060761462, T thừa nhận có sử dụng để liên lạc về việc mua bán ma túy với người tên B1 nhưng đã xóa thông tin.

Bản cáo trạng số 315/CT-VKS ngày 02-10-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản

1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; Về xử lý vật chứng, tài sản: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon dạng zip màu đen bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 0,3564 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh, số IMEI: 861394060761462 của T sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật bị thu giữ, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 27-6-2024, tại địa chỉ số A V, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Ngọc T đang có hành vi tàng trữ 0,3564 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán cho đối tượng tên B1 (không rõ nhân thân lai lịch). Tuyển bán ma túy với mục đích kiếm lời. Vì vậy, hành vi của bị cáo T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán ma túy gây tác hại vô cùng nghiêm trọng

trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn nghiện, hút ma túy và nhiều tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, kinh tế của cộng đồng, xã hội. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, trong độ tuổi lao động, đã từng đi chấp hành án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, lao động giúp ích cho gia đình, cho xã hội mà vì mục đích kiếm lời có tiền tiêu sài nên đã bất chấp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt phù hợp, đủ mức răn đe giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Ngày 04-11-2022 Nguyễn Ngọc T bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên phạt 02 (H3) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 20-4-2024 chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon dạng zip màu đen bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 0,3564 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, được niêm phong 01 phong bì số 435 ngày 03-7-2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh B, là tang vật vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh, số IMEI: 861394060761462 của T sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ tên Bé B bán ma túy cho T và người tên B1 mua ma túy của T, không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 (Ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 27-6-2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 435 ngày 03-7-2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh B.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh, số IMEI: 861394060761462 đã qua sử dụng chưa rõ tình trạng bên trong của Nguyễn Ngọc T.

Vật chứng, tài sản nêu trên Chi cục Thị hành án dân sự thành phố V quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 15/BB.CCTHADS ngày 10-10-2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phượng